

TTĐT

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1715/TTg-CN  
V/v trả lời chất vấn  
ĐBQH Tô Thị Bích Châu

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020



Kính gửi:

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 5 ...
	Ngày: 08/12/2020.

- Đại biểu Quốc hội Tô Thị Bích Châu;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng nhận được Phiếu chất vấn số 80/GS-PCCV ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Đại biểu Quốc hội Tô Thị Bích Châu, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến đầu tư phát triển đường cao tốc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long với nội dung như sau:

*“Kính thưa Phó Thủ tướng, Phó Thủ tướng là người có thể quyết định được cân đối vùng miền và tính ưu tiên để bộ, ngành bố trí vốn cho giao thông cả nước.*

*Vì sao vừa qua việc xây dựng đường cao tốc cho Đồng bằng sông Cửu Long tỉ lệ rất thấp so với vùng khác (100km cao tốc ở ĐBSCL có 2.000km cao tốc của khu vực phía Bắc?)*

*Vậy căn cứ vào nguyên tắc nào? Trong khi ĐBSCL là nơi xuất khẩu lúa gạo và nông nghiệp lớn nhất nước?*

*Đề nghị Phó Thủ tướng có giải pháp cụ thể và căn cơ để tạo cú hích cũng như tạo động lực cho Đồng bằng sông Cửu Long phát triển kinh tế - xã hội?”*

Vấn đề này, Tôi xin trả lời như sau:

**1. Về tình hình đầu tư hệ thống đường bộ cao tốc**

Theo số liệu thống kê, đến nay cả nước có 1.139km đường cao tốc đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, trong đó khu vực phía Bắc có 898km (không phải 2.000km), miền Trung có 127km, khu vực Đông Nam Bộ có 74km và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có 40km. Ngoài ra, hiện nay đã hoàn thành 80km đoạn từ Cao Lãnh - Vàm Cống - Rạch Sỏi cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn đường cao tốc. Như vậy, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có khoảng 120km đường cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn đường cao tốc đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Theo quy hoạch phát triển mạng lưới đường cao tốc Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ), vùng Đồng bằng sông Cửu Long sẽ hình thành 5 trục cao tốc với tổng chiều dài 998km với lộ trình đầu tư đến năm 2020, sẽ hoàn thành khoảng 349km. Như vậy, có thể nói tiến độ đầu tư xây dựng hệ thống đường cao tốc vùng Đồng bằng sông Cửu Long còn chậm so với quy hoạch được

duyệt, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh nói riêng và khu vực nói chung, do một số nguyên nhân sau:

- Do đặc điểm khu vực có nền địa chất phức tạp, địa hình chia cắt bởi nhiều sông, kênh, rạch nên phải xử lý nền đất yếu, xây dựng nhiều cầu, dẫn đến suất đầu tư cho các công trình lớn, thời gian thực hiện kéo dài.

- Nguồn vốn đầu tư công trong thời gian vừa qua bố trí cho ngành giao thông còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu; nguồn vốn vay ODA ngày càng kém ưu đãi; thu hút đầu tư theo hình thức PPP gặp nhiều khó khăn do thời gian vay vốn kéo dài, trong khi nguồn vốn của tổ chức tín dụng chủ yếu là ngắn hạn, dẫn đến khó khăn trong cân đối nguồn vốn.

- Thực tế triển khai một số dự án BOT ngành giao thông thời gian qua cũng cho thấy, trong điều kiện chưa có quy định pháp luật về cơ chế chia sẻ rủi ro, đặc biệt là rủi ro về doanh thu, dẫn đến việc huy động vốn tín dụng để triển khai đầu tư các dự án BOT ngành giao thông thời điểm hiện nay là rất khó khăn. Ngay cả một số dự án có nhu cầu vận tải lớn, khả thi về tài chính (như cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận) cũng rất khó khăn trong việc huy động vốn tín dụng.

## 2. Về nguyên tắc lựa chọn dự án

Về nguyên tắc, việc lựa chọn dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông phải căn cứ theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, nguồn lực quốc gia, tính khả thi và khả năng huy động vốn đối với các dự án xã hội hóa. Căn cứ nhu cầu vận tải và khả năng cân đối vốn, Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp danh mục các dự án cấp bách, ưu tiên đầu tư, phối hợp với các bộ, ngành đề trình Chính phủ, Quốc hội quyết định theo thẩm quyền, làm cơ sở triển khai thực hiện.

## 3. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Để khắc phục tồn tại nêu trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh quy hoạch một cách hợp lý; tập trung hoàn thành các dự án đang triển khai như tuyến Trung Lương - Mỹ Thuận, cầu Mỹ Thuận 2, tuyến Mỹ Thuận - Cần Thơ; ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, tích cực kêu gọi đầu tư theo hình thức PPP để phân đấu đầu tư thông tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông cũng như các tuyến cao tốc trục ngang khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, đáp ứng nhu cầu vận tải, phát huy hiệu quả đầu tư của các công trình như sân bay, cảng biển..., thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đang xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long, ngoài việc bố trí vốn để hoàn thành các dự án cao tốc đang triển khai dở dang, Bộ Giao thông vận tải đang đề xuất đầu tư mới giai đoạn phân kỳ của 07 dự án với chiều dài khoảng 774km, tổng vốn đầu tư khoảng 64.554 tỷ đồng, trong đó nhu cầu vốn trong giai đoạn 2021-2025 khoảng 37.272 tỷ đồng, bao gồm các đoạn: Cần Thơ - Cà Mau, Chơn Thành - Đức Hòa, Đức Hòa - Mỹ An, Mỹ An - Cao Lãnh, An Hữu - Cao Lãnh (thuộc tuyến cao tốc Hồng Ngự - Trà Vinh), Châu

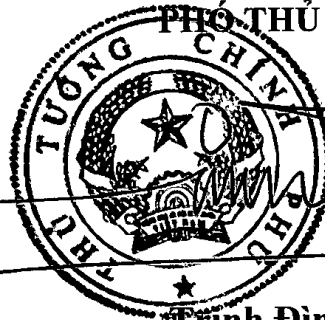
Độc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Hà Tiên - Rạch Giá - Bạc Liêu. Sau khi được Quốc hội giao tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Thủ tướng Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, sắp xếp, lựa chọn các dự án quan trọng, cấp bách theo đúng nguyên tắc và tiêu chí phân bổ tại Nghị quyết số 972/2020/UBTVQH14 ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội để Chính phủ trình Quốc hội chấp thuận làm cơ sở triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn Đại biểu Quốc hội Tô Thị Bích Châu đã quan tâm đến hoạt động của Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành ngành giao thông vận tải./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Vụ Phục vụ hoạt động GS, VPQH;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, QHDP;
- Lưu VT, CN (2) pvc 14

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trịnh Đình Dũng**